

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 14/LĐTBXH-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn phương pháp xây

dựng định mức lao động đối với doanh nghiệp nhà nước

Thi hành Điều 5 và Điều 7 Nghị định số 28/CP ngày 28/4/1997 của Chính phủ về đổi mới quản lý tiền lương, thu nhập trong các doanh nghiệp nhà nước. Bộ lao động - thương binh và xã hội hướng dẫn phương pháp xây dựng định mức lao động đối với doanh nghiệp nhà nước như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Định mức lao động trong doanh nghiệp nhà nước là cơ sở để kế hoạch hoá lao động, tổ chức, sử dụng lao động phù hợp với quy trình công nghệ, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; là cơ sở để xây dựng đơn giá tiền lương và trả lương gắn với năng suất, chất lượng và kết quả công việc của người lao động.
- Các sản phẩm, dịch vụ trong doanh nghiệp nhà nước phải có định mức lao động. Khi thay đổi kỹ thuật, công nghệ sản xuất, kinh doanh phải điều chỉnh định mức lao động.
- Định mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm (kể cả sản phẩm quy đổi) định mức biên chế lao động tổng hợp của doanh nghiệp phải hình thành từ định mức nguyên công (nguyên công công nghệ, nguyên công phục vụ) từ định mức biên chế của từng bộ phận cơ sở và lao động quản lý.
- Khi xây dựng định mức lao động tổng hợp, doanh nghiệp đồng thời phải xác định mức độ phức tạp lao động và cấp bậc công việc bình quân theo phương pháp gia quyền.
- Doanh nghiệp phải tổ chức xây dựng định mức lao động để áp dụng và đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh theo Luật doanh nghiệp nhà nước;

2. Doanh nghiệp hoạt động công ích theo Luật doanh nghiệp nhà nước, Nghị định số 56 /CP ngày 2/10/1996 của Chính phủ và Thông tư số 01-BKH/DN của Bộ Kế hoạch và đầu tư quy định và hướng dẫn cụ thể việc thực hiện (kể cả các tổ chức, đơn vị hoạt động theo đúng quy định tại Nghị định số 56/CP và Thông tư số 01-BKH/DN nói trên nhưng chưa có quyết định thành lập doanh nghiệp);

3. Các tổ chức, đơn vị được phép hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc các cơ quan hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang, Đảng, đoàn thể, các Hội quần chúng tự trang trải về tài chính;

4. Công ty cổ phần có trên 50% tổng số vốn của nhà nước hoặc do các doanh nghiệp nhà nước đóng góp theo Luật Công ty và nghị định số 28/CP ngày 7/05/1996 của Chính phủ.

Các đối tượng kể trên gọi chung là *doanh nghiệp nhà nước*.

III. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG

Căn cứ vào kỹ thuật, quy trình công nghệ, tổ chức lao động và chủng loại mặt hàng sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp chọn một trong hai phương pháp xây dựng định mức lao động tổng hợp sau đây:

A. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG TỔNG HỢP CHO

ĐƠN VỊ SẢN PHẨM

Phương pháp này áp dụng đối với doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh những mặt hàng tính được bằng sản phẩm hiện vật hoặc sản phẩm hiện vật quy đổi và được xây dựng như sau:

1. Nguyên tắc:

a. Mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm phải được tính trên cơ sở xem xét, kiểm tra, xác định từ hao phí lao động hợp lý để thực hiện các nguyên công (nguyên công công nghệ, nguyên công phục vụ).

Trong quá trình tính toán xây dựng mức phải căn cứ vào các thông số kỹ thuật quy định cho sản phẩm, quá trình công nghệ sản xuất sản phẩm, chế độ làm việc của thiết bị, kết hợp với những kinh nghiệm tiên tiến có điều kiện áp dụng rộng rãi và các yêu cầu về chấn chỉnh tổ chức sản xuất tổ chức lao động và quản lý.

Trường hợp đã có tiêu chuẩn hoặc mức nguyên công của ngành và liên ngành đúng với điều kiện tổ chức sản xuất, kỹ thuật và công nghệ của doanh nghiệp thì phải tính định mức tổng hợp cho đơn vị sản phẩm theo những tiêu chuẩn hoặc mức nguyên công của ngành và liên ngành.

b. Định mức lao động tổng hợp tính cho đơn vị sản phẩm nào phải theo đúng quy trình công nghệ sản xuất ra sản phẩm đó (trong xây dựng công trình thì theo đồ án thiết kế thi công), không tính sót, tính trùng các khâu công việc. Không được tính những hao phí lao động làm sản phẩm phụ, sửa chữa lớn và hiện đại hoá thiết bị, sửa chữa lớn nhà xưởng, công trình xây dựng cơ bản, chế tạo lắp đặt thiết bị và các việc khác. Những hao phí lao động cho các loại công việc này được tính mức lao động riêng như tính cho đơn vị sản phẩm.

2. Phương pháp tính

a) Kết cấu định mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm bao gồm:

Mức hao phí lao động của công nhân chính;

Mức hao phí lao động của công nhân phụ trợ và phục vụ;

Mức hao phí lao động của lao động quản lý

Công thức tổng quát như sau:

$$T_{sp} = T_{cn} + T_{pv} + T_{ql}$$

$$= T_{sx} + T_{ql}$$

Trong đó:

T_{sp} : mức lao động tổng hợp tính cho một đơn vị sản phẩm

$T_{sx} : T_{cn} + T_{pv}$: Mức lao động sản xuất;

T_{cn} : mức lao động phụ trợ và phục vụ (gọi tắt là phụ trợ)

T_{ql} : mức lao động quản lý

Đơn vị tính mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm là giờ-người trên đơn vị sản phẩm hiện vật.

Trong quá trình xây dựng mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm, khi gặp những mức nguyên công qua nhiều công đoạn có đơn vị tính không đồng nhất với đơn vị của sản phẩm cuối cùng thì phải quy đồng thứ nguyên trước khi tính mức cho đơn vị sản phẩm.

b) Phương pháp xây dựng mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản phẩm, có hai cách như sau:

Cách 1: xây dựng định mức lao động từ các thành phần kết cấu theo công thức tổng quát nói trên, cụ thể:

Tính T_{cn} : bằng tổng thời gian định mức(có căn cứ kỹ thuật theo thống kê kinh nghiệm) của những công nhân chính thực hiện các nguyên công theo quy trình công nghệ và các công việc (không thuộc nguyên công) để sản xuất ra sản phẩm đó trong điều kiện tổ chức, kỹ thuật xác định.

Trường hợp một nguyên công được thực hiện trên nhiều loại máy móc, thiết bị khác nhau thì áp dụng phương pháp bình quân gia quyền để tính mức thời gian cho nguyên công đó.

Tính T_{pv} : bằng tổng thời gian định mức đối với lao động phụ trợ trong các phân xưởng phụ trợ thực hiện các chức năng phục vụ cho việc sản xuất ra sản phẩm đó. T_{vp} tính theo định mức phục vụ và khối lượng công việc phục vụ quy định để sản xuất sản phẩm, hoặc tính bằng tỉ lệ % so với T_{cn} , hoặc tính bằng tỷ lệ % định biên lao động phụ trợ so với công nhân chính.

Trường hợp doanh nghiệp sản xuất nhiều loại sản phẩm thì phải phân bổ T_{pv} cho từng mặt hàng: theo mức phụ trợ (nếu có); theo đơn đặt hàng của các phân xưởng chính(nếu có); theo tỷ trọng số lượng(sản lượng, lương lao động công nghệ...) của từng mặt hàng trong tổng số mặt hàng.

Ví dụ: Một công đoạn sản xuất có 20 công nhân phụ trợ, phục vụ cho sản xuất 3 loại sản phẩm (A,B,C) như sau:

Loại sản phẩm	Mức sản lượng từng sản phẩm trong một ca làm việc 8 giờ (cái)	Tổng số T_{cn} trong một ca cho toàn bộ sản lượng từng sản phẩm(giờ)
A	50	520
B	100	340
C	800	140
		Cộng: 1.000

Ở đây, T_{vp} được phân bổ theo tỉ trọng T_{cn} của từng sản phẩm trong tổng số sản phẩm (tỷ trọng T_{pv} của sản phẩm A là $520: 1.000=0,52$; tỷ trọng T_{pv} của sản phẩm B là 0,34 và tỷ trọng T_{pv} của sản phẩm C là 0,14) do đó T_{pv} cho đơn vị sản phẩm đối với từng loại sản phẩm như sau:

$$8\text{giờ} \times 20 \text{ người} \times 0,52$$

$$T_{pv} A = = 1,644 \text{ giờ} - \text{người}$$

$$50$$

$$8\text{giờ} \times 20 \text{ người} \times 0,34$$

$$T_{pv} B = = 0,544 \text{ giờ} - \text{người}$$

$$100$$

$$8\text{giờ} \times 20 \text{ người} \times 0,14$$

$$T_{pv} C = = 0,028 \text{ giờ} - \text{người}$$

$$800$$

- Tính T_{ql} : bằng tổng thời gian lao động quản lý doanh nghiệp bao gồm các đối tượng sau:

+ Hội đồng quản trị: Ban kiểm soát và bộ phận giúp việc Hội đồng quản trị (nếu có)

+ Viên chức quản lý doanh nghiệp và bộ máy điều hành;

+ Các cán bộ chuyên trách làm công tác Đảng, đoàn thể.

T_{ql} của các đối tượng trên được tính theo định biên của từng loại đối tượng hoặc tính theo tỉ lệ (%) so với mức lao động sản xuất (T_{sx}). Định biên hoặc tỷ lệ % lao động quản lý là do Bộ , Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, hoặc hội đồng quản trị (đối với doanh nghiệp thành lập theo Quyết định 91/TTg ngày 7/3/1994) quy định. Riêng biên chế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và bộ phận giúp việc Hội đồng Quản trị theo quy định của điều lệ.

Đối với doanh nghiệp có các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc , hoặc vừa hạch toán phụ thuộc vừa hạch toán độc lập nhưng chỉ xây dựng một mức lao động tổng hợp cho đơn vị sản